

Số: 26/BC-HĐND

Núi Thành, ngày 01 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện về
một số tờ trình do UBND huyện Núi Thành trình tại kỳ họp lần thứ 6**

Qua nghiên cứu, thẩm tra nội dung các tờ trình do UBND huyện Núi Thành trình tại kỳ họp HĐND huyện lần thứ 6, Ban Kinh tế - Xã hội báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND huyện Núi Thành về thống nhất phương án phân bổ nguồn thu tiền sử dụng đất tỉnh hỗ trợ lại 50% số thu tiền sử dụng đất của ngân sách tỉnh phát sinh trong 9 tháng đầu năm 2021:

Ban KT - XH thống nhất các nội dung sau:

Phân bổ 25 tỷ đồng để thực hiện cho công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng, xây lắp và một số chi phí khác cho dự án Bồi thường – GPMB, san nền khu xây dựng Trường PTTH Núi Thành.

Phân bổ 73,6 tỷ đồng để thực hiện bồi thường – GPMB, xây lắp và một số chi phí khác cho dự án Cầu Bến Ván và đường dẫn.

2. Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND huyện Núi Thành Điều chỉnh tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn ngân sách huyện thực hiện dự án Khu di tích Tượng đài chiến thắng Núi Thành:

Ban KT - XH thống nhất các nội dung sau:

Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án Khu di tích Tượng đài chiến thắng Núi Thành từ 100 tỷ còn 60 tỷ và cơ cấu nguồn vốn như sau: Ngân sách tỉnh 30 tỷ, ngân sách huyện 30 tỷ. Trong đó, phần ngân sách huyện điều chỉnh đối ứng từ 10 tỷ (theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 30/3/2021 của HĐND huyện Núi Thành về bổ sung danh mục công trình vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025) thành 30 tỷ (theo Nghị quyết 70/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam).

Để đảm bảo nguồn kinh phí đối ứng (tăng) theo nghị quyết đã được HĐND huyện thống nhất thông qua, Ban KT-XH kính đề nghị UBND huyện nghiên cứu điều chỉnh nguồn vốn để đầu tư phù hợp, báo cáo HĐND huyện theo dõi, giám sát.

3. Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 24/3/2022 của UBND huyện Núi Thành Đề nghị cho phép áp dụng các nội dung, tỷ lệ tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 và Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 31/8/2021 của HĐND



huyện về quy định tỷ lệ hỗ trợ từ nguồn ngân sách huyện, ngân sách xã và nguồn huy động khác cho các nội dung trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện đến khi có nghị quyết mới thay thế:

Ban KT - XH thống nhất các nội dung sau:

Thống nhất trình HĐND huyện thông qua để UBND huyện tiếp tục áp dụng các nội dung hỗ trợ từ ngân sách huyện trong thực hiện xây dựng xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao theo đề nghị của UBND huyện cho đến khi Trung ương, Tỉnh có chủ trương mới.

Hiện nay, tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 của Chính phủ đã có, nhưng do Trung ương, Tỉnh chưa ban hành các quy định hỗ trợ mới để thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025. Vì thế, khi tiếp tục áp dụng các nội dung, tỷ lệ theo Nghị quyết 40/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND huyện về quy định tỷ lệ hỗ trợ từ nguồn ngân sách huyện, ngân sách xã và nguồn huy động khác cho các nội dung trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Núi Thành, giai đoạn 2016 – 2020 đề nghị UBND huyện cần quan tâm:

- Chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục áp dụng các quy định tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 31/8/2021 của HĐND huyện Núi Thành về Điều chỉnh một số nội dung về cơ cấu nguồn vốn quy định tại Nghị quyết 40/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của HĐND huyện Núi Thành; Nghị quyết 103/NQ-HĐND ngày 14/01/2021 của HĐND huyện Núi Thành về Đề án Kiên cố hóa hệ thống đường huyện (DH) và giao thông nông thôn trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 – 2025; Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 31/8/2021 của HĐND huyện Núi Thành về cơ cấu nguồn vốn thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam, đối với công trình phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn huyện Núi Thành, giai đoạn 2022 – 2025;

- Các khu vực áp dụng trên địa bàn huyện Núi Thành thực hiện theo đúng quy định của Chính phủ và Ban Kinh tế - Xã hội đã có báo cáo thẩm tra số 07/BC-HĐND ngày 26/8/2021 về đề xuất cơ cấu nguồn vốn thực hiện Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam, đối với công trình phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn huyện Núi Thành, giai đoạn 2022 - 2025.

4. Tờ trình số 87/TTr-UBND ngày 28/3/2022 của UBND huyện Núi Thành về việc giao cho UBND huyện Núi Thành quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C, có tổng mức đầu tư không quá 3 tỷ đồng:

Trên cơ sở quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công có quy định: Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân quyết định việc giao cho Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án quy định tại khoản này phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển, khả năng tài chính và đặc điểm cụ thể của địa phương.

Do đó, Ban KT - XH thống nhất với nội dung tờ trình của UBND huyện.

Quá trình thực hiện, đề nghị UBND huyện chỉ đạo cho các cơ quan, địa phương gửi quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho HĐND, đại biểu HĐND huyện để theo dõi, giám sát.

5. Tờ trình số 95/TTr-UBND ngày 31/3/2022 của UBND huyện Núi Thành Đề nghị thống nhất cắt giảm danh mục, điều chỉnh tổng mức đầu tư một số dự án hệ thống nước sạch thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025:

Ban KT - XH thống nhất các nội dung sau:

5.1. Cắt giảm các danh mục đầu tư: Hệ thống nước sạch xã Tam Xuân 2 với tổng nguồn vốn là 6 tỷ đồng và hệ thống nước sạch thị trấn Núi Thành với nguồn vốn là 3 tỷ đồng ra khỏi danh mục đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 quy định tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND huyện Núi Thành về thống nhất bổ sung, điều chỉnh một số công trình, dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 và danh mục công trình, dự án, chương trình, đề án thực hiện đầu tư, chuẩn bị đầu tư năm 2022.

Lý do cắt giảm: Do công tác khảo sát ban đầu chưa sát thực tế, nếu đầu tư sẽ bị chồng lấn với tuyến ống cũ đã có; một số nơi tuyến ống đầu nối ngắn.

Giải pháp khắc phục để Nhân dân có nước sạch sử dụng: UBND huyện làm việc với công ty Cổ phần Cấp thoát nước Quảng Nam để đơn vị này tiếp tục đầu tư, đảm bảo cung cấp nước cho Nhân dân sử dụng trong thời gian sớm nhất.

5.2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư các công trình: (đvt: triệu đồng)

TT	Tên công trình	Địa phương	Tổng mức (NQ 41)	Tổng mức sau điều chỉnh	Tăng, giảm (+,-)
1	Hệ thống nước sạch	Tam Mỹ Tây	6.000	5.150	- 850
2	Hệ thống nước sạch	Tam Anh Bắc	6.000	8.000	+ 2.000
3	Hệ thống nước sạch	Tam Xuân 1	6.000	8.000	+ 2.000
4	Hệ thống nước sạch	Tam Mỹ Đông	6.000	6.500	+ 500
5	Hệ thống nước sạch	Tam Nghĩa	6.000	10.000	+ 4.000

6	Hệ thống nước sạch	Tam Hiệp	6.000	7.350	+ 1.350
7	Hệ thống nước sạch	Tam Tiến	10.000	15.000	+ 5.000

Lý do tăng, giảm nguồn vốn đầu tư: Việc khảo sát, đề xuất tổng mức đầu tư ban đầu không sát với thực tế. Nếu sử dụng nguồn theo nghị quyết thì sẽ không đáp ứng được mức độ bao phủ khoảng 95% dân số được sử dụng nước sạch.

Nguồn vốn để đầu tư sau khi tăng các dự án: Nguồn cắt giảm dự án của xã Tân Xuân 2 và thị trấn Núi Thành 9 tỷ đồng, nguồn còn lại sử dụng nguồn dự phòng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025.

6. Tờ trình số 96/TTr-UBND ngày 31/3/2022 của UBND huyện Núi Thành đề nghị thống nhất bổ sung một số dự án thực hiện đầu tư năm 2022.

Sau khi rà soát các danh mục thực hiện đầu tư năm 2022 theo đề nghị của UBND huyện, đối chiếu với các danh mục đầu tư công đã được HĐND huyện thông qua tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND huyện Núi Thành về thống nhất điều chỉnh, bổ sung một số công trình, dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 và danh mục công trình dự án, chương trình, đề án thực hiện đầu tư, chuẩn bị đầu tư năm 2022. Căn cứ kết quả khảo sát thực tế tại các địa phương, Ban KT - XH cơ bản thống nhất bổ sung các danh mục do UBND huyện trình.

Về nguồn vốn để thực hiện đầu tư các dự án này trong năm 2022 được sử dụng từ nguồn thu sử dụng đất (34 tỷ đồng) đã giao dự toán đầu năm 2022 nhưng chưa phân bổ chi tiết (bố trí đảm bảo khoảng 30% so với tổng mức đầu tư các dự án)

Ban Kinh tế - Xã hội kính trình HĐND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện (b/cáo);
- UBND huyện (b/ cáo);
- Đại biểu HĐND huyện;
- Thành viên Ban KT-XH;
- Lưu: VT-HĐND, Ban KTXH.

**TM. BAN KINH - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Xương